

**TỈNH ỦY KHÁNH HÒA
BAN TUYÊN GIÁO**

*

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
VỀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA,
SỨC MẠNH CON NGƯỜI VIỆT NAM
GẮN VỚI KHÁT VỌNG XÂY DỰNG
TỈNH KHÁNH HÒA TRỞ THÀNH
THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC
TRUNG ƯƠNG VÀO NĂM 2030**

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể,
cơ quan, đơn vị năm 2023)

Khánh Hòa, năm 2022

LỜI NÓI ĐẦU

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm xây dựng nền văn hóa Việt Nam toàn diện, giữ gìn được cốt cách, bản sắc dân tộc, bảo đảm tính khoa học, tiến bộ, lấy con người làm trung tâm cho sự phát triển của văn hóa. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa có ý nghĩa rất quan trọng, là một mặt trận đấu tranh cách mạng, là ngọn đuốc “soi đường cho quốc dân đi”. Con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển. Thực chất, việc xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam là quá trình kết hợp nhuần nhuyễn, vừa sáng tạo, xác lập những giá trị văn hóa, chuẩn mực đạo đức mới, vừa khơi dậy, làm lan tỏa những giá trị tốt đẹp của văn hóa, chuẩn mực đạo đức, tinh thần và tiềm năng, thể mạnh, sức sáng tạo của con

người Việt Nam, tạo động lực thúc đẩy đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc.

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn Chuyên đề năm 2023 về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam gắn với khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030*” nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đặc biệt là các mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về *xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.

Chuyên đề được sử dụng trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và được tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Bộ cục chuyên đề gồm lời nói đầu, nội dung và kết luận. Nội dung chuyên đề có 02 phần chính:

Phần thứ nhất: Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Phần thứ hai: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Khánh Hòa gắn với khát vọng xây dựng tỉnh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Xin trân trọng giới thiệu tài liệu tới các đồng chí và quý bạn đọc.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Phần thứ nhất

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG VỀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, SỨC MẠNH CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA VÀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI

1. Khái niệm văn hóa, con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh

1.1. Khái niệm văn hóa

Thuật ngữ “văn hóa” xuất hiện từ rất sớm và được sử dụng phổ biến, gắn với các hoạt động của con người. Hiện nay, có rất nhiều định nghĩa khác nhau về văn hóa và vẫn còn đang tiếp tục được bổ sung, làm rõ.

Khi nghiên cứu về nhân loại và lịch sử loài người, C.Mác và Ph.Ăngghen đã khẳng định, văn hóa là kết quả phát triển, tiến hóa của nhân loại; là tất cả mọi sản phẩm “nhân hóa tự nhiên” của loài người trong lịch sử; văn hóa được hình thành và phát triển trong các mối quan hệ tương tác giữa con người với tự nhiên, giữa con người với con người, giữa con người với xã hội; văn hóa là toàn bộ những sản phẩm do loài người sáng tạo ra trong quá trình tiến hóa. Con người là chủ thể sáng tạo ra văn hóa, sau đó văn hóa lại tạo ra con người.

Tháng 8/1943, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra định nghĩa khá đầy đủ về văn hóa: *“Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các*

phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”¹.

Năm 2002, UNESCO đưa ra định nghĩa về văn hóa: *“Văn hóa nên được đề cập đến như là một tập hợp của những đặc trưng về tâm hồn, vật chất, tri thức và xúc cảm của một xã hội hay một nhóm người trong xã hội và nó chứa đựng, ngoài văn học và nghệ thuật, cả cách sống, phương thức chung sống, hệ thống giá trị, truyền thống và đức tin. Cũng chính vì thế văn hóa biểu trưng cho sự phát triển của loài người qua các thế hệ. Một đất nước giàu truyền thống văn hóa là một đất nước giàu có về tinh thần”*.

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.3, tr.458.

Như vậy, có thể hiểu văn hóa là hệ thống giá trị vật chất và tinh thần do lao động của con người sáng tạo ra, được cộng đồng khẳng định, tích lũy lại, tạo ra bản sắc riêng của từng tộc người, từng cộng đồng, xã hội. Mỗi quốc gia, dân tộc, vùng miền, địa phương muốn phát triển bền vững phải gắn tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị - xã hội với xây dựng, phát triển văn hóa, con người.

1.2. Khái niệm con người

C.Mác và Ph.Ăngghen khẳng định con người vừa là thực thể tự nhiên, lại vừa là thực thể xã hội. Con người vừa là sản phẩm, vừa là chủ thể của lịch sử, xã hội, cộng đồng, mang tính dân tộc, tính lịch sử, tính giai cấp và tính nhân loại. Con người là đại biểu cho những quan hệ và những lợi ích giai cấp nhất định. Phát triển con người trong cách mạng xã hội chủ nghĩa là điều kiện cơ bản để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra định nghĩa về con người: “*Chỉ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người*”². Với cách hiểu này, con người là con người xã hội, là một thành viên luôn gắn bó mật thiết với cộng đồng xã hội, trước hết là nhà - làng - nước, sau đó là nhân loại. Điều này hoàn toàn thống nhất với quan điểm của C.Mác về con người.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa

2.1. Văn hóa vừa là động lực, vừa là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng

Văn hóa là động lực của cách mạng được hiểu là thúc đẩy xã hội phát triển. Di sản của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho ta một nhận thức về động lực phát triển đất nước, bao gồm động lực vật chất và tinh thần; động lực cộng đồng và cá nhân; nội lực và ngoại lực.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6. tr.130.

Cả cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh phấn đấu cho mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nội dung xây dựng chủ nghĩa xã hội bao gồm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Như vậy, văn hóa là một mục tiêu của cách mạng. Mục tiêu đó - nhìn một cách tổng quát - là quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc; là khát vọng của Nhân dân về giá trị chân, thiện, mỹ. Đó là một xã hội trong đó dân là chủ và dân làm chủ, công bằng, văn minh, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành; một xã hội mà đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân luôn luôn được quan tâm và không ngừng nâng cao, con người có điều kiện phát triển toàn diện.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, văn hóa đóng vai trò quan trọng, tạo bước nhảy vọt triệt để trong tư duy, hành động của con người và của các dân tộc bị áp bức. Người từng nói đến “*văn hóa soi*

đường cho quốc dân đi”³, “*phải đem văn hóa lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ*”⁴, phải “*xúc tiến công tác văn hóa để đào tạo con người mới và cán bộ mới cho công cuộc kháng chiến kiến quốc*”⁵.

Văn hóa như một động lực thúc đẩy các dân tộc đoàn kết và hiểu biết lẫn nhau. Đồng thời, giúp cho các dân tộc hiểu rõ bản chất của chủ nghĩa thực dân ở các nước thuộc địa và con đường cách mạng chân chính cần phải thực hiện.

Bên cạnh đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, văn hóa có tác dụng “*loại trừ tham nhũng, lười biếng, phù hoa xa xỉ*”⁶. Văn hóa tạo sức mạnh để chiến thắng ngoại xâm theo tinh thần “*văn minh thắng bạo tàn*”⁷.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.1, tr.25.

⁴ Hồ Chí Minh: *Về công tác văn hóa văn nghệ*, Nxb Sự thật, 1971, tr.72.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.173.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.1, tr.26.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.664.

Theo Người, kinh tế góp phần nâng cao đời sống vật chất, còn văn hóa có tác dụng nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Trong Di chúc, Người căn dặn: *“Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân”*.

2.2. Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý thức rõ ràng về giá trị văn hóa dân tộc, văn hóa tinh thần và văn hóa vật chất. Người cho rằng *“càng thấm nhuần chủ nghĩa Mác-Lênin, càng phải coi trọng những truyền thống tốt đẹp của cha ông”*⁸. Người ca ngợi truyền thống yêu nước, thương người, tinh thần dân chủ, tinh thần quốc tế, đoàn kết, yêu đời, lạc quan, ngợi ca các anh hùng và danh nhân Việt Nam.

⁸ Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày này năm xưa, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2010.

Người giáo dục: “*Dân ta phải biết sử ta, cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam*” và đề nghị phải “*phát huy vốn cũ quý báu của dân tộc*”⁹, tức là khôi phục cái gì tốt, cái gì không tốt thì phải loại dần ra. Người khẳng định truyền thống “*Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa*”¹⁰.

Người cũng rất quan tâm việc bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc. Người sớm có Sắc lệnh về bảo tồn tất cả cổ tích trong toàn cõi Việt Nam¹¹ và đặc biệt yêu thích âm nhạc, thơ ca, nhất là những câu hò xứ Nghệ, xứ Huế, các làn điệu dân ca Việt Nam. Theo quan điểm của Người, cần bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc, đồng thời triệt để tẩy trừ mọi di hại thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hóa đế quốc, tôn trọng phong tục tập quán, văn hóa các dân tộc ít người.

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.514.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.668.

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.504.

Nói đến văn hóa dân tộc và để văn hóa dân tộc có điều kiện phát triển, Người cho rằng: *“Văn hóa Việt Nam ảnh hưởng lẫn nhau của văn hóa Đông phương và Tây phương chung đúc lại... Tây phương hay Đông phương có cái gì tốt ta phải học lấy để phải tạo ra một nền văn hóa Việt Nam. Nghĩa là lấy kinh nghiệm tốt của văn hóa xưa và văn hóa nay, trau dồi cho văn hóa Việt Nam thật có tinh thần thuần túy Việt Nam để hợp với tinh thần dân chủ”*¹². Người cũng thường nhắc đến tấm gương các danh nhân thế giới và Người khâm phục nền văn hóa nghệ thuật tốt đẹp cổ truyền của các nước, các dân tộc như Trung Quốc, In-đô-nê-xi-a (Indonesia), Ấn Độ,...

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa dân tộc và văn hóa nhân loại có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Văn hóa trước hết là sự tồn tại và phát triển của một cộng đồng dân cư bền vững. Yếu tố dân tộc

¹² Hồ Chí Minh: *Về văn hóa*, Bảo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, Hà Nội, 1997, tr.350.

là yếu tố quyết định nhất của một nền văn hóa. Dựa trên cơ sở gốc là văn hóa dân tộc, lấy đó là điều kiện, cơ sở để tiếp thu văn hóa nhân loại. Trong tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, cần đặc biệt coi trọng việc tiếp thu, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện nước ta.

2.3. Về mặt trận văn hóa và chiến sĩ văn hóa

Văn hóa được coi như một mặt trận, một động lực, mục tiêu của cách mạng và kháng chiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm rằng: *“Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cũng phải coi là quan trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa”*¹³. Như vậy, văn hóa là một bộ phận hợp thành toàn bộ đời sống xã hội; thiếu nó, cơ chế xã hội không thể phát triển hoàn thiện được.

¹³ Hồ Chí Minh: *Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận*, tr.345.

Mối quan hệ giữa văn hóa, văn nghệ với kinh tế và chính trị được Người xác định: “*Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị*”¹⁴. Ý nghĩa và bản chất của mặt trận văn hóa và chiến sĩ văn hóa chính là ở đó. Nghĩa là: “*Cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, trước hết là công, nông, binh*”¹⁵, “*Để làm tròn nhiệm vụ, chiến sĩ nghệ thuật cần có lập trường vững, tư tưởng đúng. Nói tóm tắt là phải đặt lợi ích của kháng chiến, của Tổ quốc, của Nhân dân lên trên hết, trước hết*”¹⁶.

Mặt trận văn hóa và chiến sĩ văn hóa còn mang nội dung “*cái bút là vũ khí sắc bén, bài báo là tờ hịch cách mạng để động*

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.368-369.

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.368.

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.246.

viên quân chúng đoàn kết đấu tranh”¹⁷. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, khi “dân tộc bị áp bức, thì văn nghệ cũng mất tự do. Văn nghệ muốn tự do thì phải tham gia cách mạng”. Trong thời kỳ quá độ, văn nghệ cần phải phê bình rất nghiêm khắc “những cái xấu xa của xã hội cũ như: tham ô, lãng phí, lười biếng, quan liêu, đánh con, đập vợ...” và cũng phải “ca tụng chân thật những người mới, việc mới để làm gương mẫu cho chúng ta ngày nay và giáo dục con cháu ta đời sau”¹⁸. Đó chính là khẩu hiệu “Kháng chiến hóa văn hóa, văn hóa hóa kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2.4. Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân

Quan điểm xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là: Văn hóa phụng sự Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân, của dân tộc làm cơ sở.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.540.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.504.

Theo Người, trước hết văn hóa phải trở về với sinh hoạt thực tại của con người; phải miêu tả cho hay, cho thật, cho hùng hồn. Muốn vậy phải có cách viết phù hợp trình độ đại đa số đồng bào. Khi cầm bút viết phải tự đặt ra: Viết cho ai? Mục đích viết? Lấy tài liệu đâu mà viết? Viết phải thiết thực, tránh cái lối viết rau muống mà ham dùng chữ... Nói cũng vậy, *“Nói phải cho gọn gàng, có đầu có đuôi, có nội dung... Nói ít, nhưng nói cho thấm thía, nói cho chắc chắn, thì quần chúng thích hơn”*¹⁹.

Để văn hóa thực sự phục vụ quần chúng nhân dân, ngoài việc đi vào quần chúng cổ động, biểu dương sự nghiệp cách mạng của Nhân dân, anh chị em văn hóa và trí thức còn phải đánh giá, nhìn nhận đúng Nhân dân. Với tinh thần đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *Nói tóm lại, cách làm việc, cách tổ chức, nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết*

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.8, tr.209.

báo,... của chúng ta, đều phải lấy câu này làm khuôn phép: “Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng”²⁰.

Người căn dặn: Phải học cách nói của quần chúng. Mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng. Phải luôn luôn dùng những lời lẽ, những thí dụ giản đơn, thiết thực và dễ hiểu. Làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm theo lời kêu gọi của mình.

2.5. Xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam

Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, khi đưa ra quan niệm về ý nghĩa của văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm đến việc xây dựng nền văn hóa dân tộc với năm nội dung: Xây dựng tâm lý - tinh thần độc lập tự cường; Xây dựng luân lý - biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng; Xây dựng xã hội - mọi sự

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.248.

nghiệp có liên quan đến phúc lợi của Nhân dân trong xã hội; Xây dựng chính trị - dân quyền và Xây dựng kinh tế.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Người khẳng định lại quan điểm của Đảng ta từ năm 1943 trong Đề cương văn hóa Việt Nam về phương châm xây dựng nền văn hóa mới, đó là một nền văn hóa có tính chất dân tộc, khoa học, đại chúng. Trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Người chủ trương xây dựng nền văn hóa có nội dung xã hội chủ nghĩa và tính chất dân tộc.

Thực chất tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa Việt Nam có 3 mặt thống nhất với nhau: Thứ nhất, đó là củng cố, bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa dân tộc; Thứ hai, là khắc phục những thiếu hụt của văn hóa truyền thống; Cuối cùng, là tạo ra những giá trị của nền văn hóa tương lai, hoàn thiện nhân cách, hướng con người tới chân, thiện, mỹ.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới

3.1. Xây dựng con người mới - vấn đề có ý nghĩa chiến lược

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi con người là vốn quý nhất, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Theo Người “vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả”. Chính vì thế, xây dựng con người có ý nghĩa quan trọng, có mối quan hệ chặt chẽ với nhiệm vụ xây dựng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Với quan niệm “*Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu*”, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “trồng người” là yêu cầu khách quan, vừa cấp bách, vừa lâu dài của cách mạng. Người căn dặn “*Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người*”²¹. Tư tưởng này định hướng cho việc xây

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.528.

dựng con người Việt Nam trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng trước đây và sự nghiệp đổi mới hiện nay. Trước khi qua đời, trong Di chúc, Người vẫn nhắn nhủ: “*Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết*”.

Về mặt lý luận, phải có nền kinh tế mới - nền kinh tế xã hội chủ nghĩa, thì mới có con người mới. Nhưng điều đó không nên hiểu máy móc rằng kinh tế đi trước, văn hóa đi sau. Trong những năm 60 của thế kỷ XX, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “*Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa*”²². Những con người này chính là chủ thể xây dựng xã hội mới, nền văn hóa mới. Việc xây dựng con người phải được ưu tiên hàng đầu trong suốt quá trình xây dựng đất nước, chứ không phải đợi tới khi nền kinh tế và văn hóa phát triển cao rồi mới xây

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.66.

dựng, vì con người xã hội chủ nghĩa vừa là động lực, vừa là mục tiêu cao nhất của chủ nghĩa xã hội.

3.2. Xây dựng con người toàn diện

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn xây dựng con người mới trước hết phải hiểu, xem xét và đánh giá đúng con người - con người cá thể, cộng đồng, tập đoàn, giai cấp, dân tộc, nhân loại, khu vực, toàn cầu, nhưng trước hết và xuyên suốt là con người cá thể trong cộng đồng dân tộc Việt Nam. Việc đánh giá con người Việt Nam cần xuất phát từ cội rễ lịch sử - văn hóa dân tộc, một dân tộc giàu lòng yêu nước và bác ái cần cù, thông minh, sáng tạo, có tình, có nghĩa, hiếu học...

Người đời hỏi khi xem xét, đánh giá con người cần chú ý rằng mỗi người đều có tốt, có xấu ở trong lòng, có điểm hay, điểm dở. Mỗi người lại có những hoàn cảnh, điều kiện, đặc tính riêng, không ai giống ai. Mặt khác, trong thế giới cái gì

cũng biến hóa. Quá khứ, hiện tại và tương lai của mọi người không giống nhau.

Tiêu chuẩn của con người mới được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên nhiều lần và có thể khái quát ở một số điểm chủ yếu sau:

- Con người có tư tưởng xã hội chủ nghĩa: Có ý thức làm chủ; có tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa; có tư tưởng “mình vì mọi người, mọi người vì mình”; có tinh thần dám nghĩ, dám làm, vươn lên vì sự nghiệp của đất nước.

- Con người có đạo đức và lối sống lành mạnh: Trung với nước, hiếu với dân; yêu thương con người; cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; có tinh thần quốc tế trong sáng; có lối sống lành mạnh, trong sạch.

- Con người có tác phong khoa học: Lao động có kế hoạch, có biện pháp, có quyết tâm; lao động có tổ chức, kỷ luật, kỹ thuật, năng suất, chất lượng, hiệu quả.

- Con người có năng lực làm chủ bản thân, gia đình và công việc mà mình đảm nhiệm, tham gia tích cực vào làm chủ nhà nước và xã hội...

Ngoài những tiêu chuẩn chung, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nêu lên những tiêu chuẩn cụ thể đối với từng giới, từng ngành như: Công nhân, nông dân, trí thức, thanh niên, phụ nữ, thiếu niên, nhi đồng, công an, quân đội... Người thường nhấn mạnh những yêu cầu cụ thể của mỗi lĩnh vực, mỗi ngành, mỗi nghề, mỗi giới và các tầng lớp xã hội khác nhau liên quan đến thái độ, trách nhiệm, nghĩa vụ đối với người, đối với công việc, đối với chính mình. Đó là những chuẩn mực sát hợp, thiết thực để xây dựng con người phù hợp với đời sống văn hóa, tâm lý dân tộc.

Bên cạnh đó, Người đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân; bồi dưỡng về năng lực trí tuệ, trình độ lý luận chính

trị, văn hóa, khoa học - kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, sức khỏe;...

Những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về con người và xây dựng con người mới cho thấy sự nhìn nhận, phân tích khách quan, toàn diện, biện chứng của Người về bản chất con người là tổng hòa các quan hệ xã hội.

3.3. Những biện pháp xây dựng con người mới

Xây dựng con người mới với những đức tính nêu trên có nhiều biện pháp khác nhau, kết hợp chặt chẽ với nhau.

3.3.1. Phê phán, đấu tranh, chống lại những tư tưởng, tác phong xấu, những hiện tượng, hành vi phi đạo đức, phản văn hóa, những tàn dư của đạo đức và lối sống cũ. Đó là chủ nghĩa cá nhân; quan liêu mệnh lệnh, hình thức; tham ô, lãng phí; bảo thủ, rụt rè;... Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh gọi đó là một loại bệnh, hơn nữa, là một loại giặc, giặc nội xâm, giặc

ở trong lòng. Đã là giặc thì phải có chủ trương, biện pháp để chống lại, loại trừ, phải chấp nhận những hy sinh, mất mát.

3.3.2. *Giáo dục, rèn luyện*

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, những đức tính tốt của con người không phải có sẵn, mà được bộc lộ qua thực tiễn cách mạng, nhờ đấu tranh, rèn luyện, giáo dục và trau dồi, tu dưỡng hàng ngày *“Hiền, dữ phải đâu là tính sẵn. Phần nhiều do giáo dục mà nên”*. Do vậy, để nâng cao trình độ giác ngộ của mỗi người cần thực hiện chống đi đôi với xây, lấy xây làm chính. Biện pháp quan trọng hàng đầu và xuyên suốt là tự phê bình và phê bình một cách thiết thực, thân ái, có lý, có tình.

Trong sự nghiệp xây dựng con người mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng việc *“lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục lẫn nhau”* bởi vì *“một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”*. Theo Người,

những tấm gương sáng sẽ có tác dụng to lớn lôi cuốn, động viên phong trào.

Bên cạnh đó, một biện pháp tốt để giáo dục tư tưởng, thái độ, hoạt động và sinh hoạt hàng ngày của mỗi người đó là kết hợp giữa trường học, gia đình, xã hội với các tổ chức chính trị - xã hội. Đặc biệt phải dựa vào quần chúng theo quan điểm “*dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta*”²³.

II. ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM

1. Đường lối của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và thời kỳ đầu công cuộc Đổi mới

Văn hóa Việt Nam đã hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh Việt Nam, làm rạng rỡ lịch sử vẻ vang của dân tộc.

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.338.

Xây dựng, phát triển văn hóa, con người có vai trò vô cùng quan trọng đối với mục tiêu phát triển và tiến bộ xã hội vì nó góp phần kiến tạo nền tảng tinh thần cho đất nước; tạo động lực, nguồn lực nội sinh cho sự phát triển bền vững đất nước và khẳng định tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Chính vì thế, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn khẳng định vị trí, vai trò to lớn của văn hóa, con người trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Ngay từ Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng năm 1930, Đảng ta đã đề cập đến vấn đề phải phát triển văn hóa của dân tộc. Năm 1943, đồng chí Trường Chinh, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam soạn thảo Đề cương Văn hóa Việt Nam. Đây là văn kiện chính thức đầu tiên của Đảng về công tác văn hóa, trong đó chỉ rõ “*Mặt trận văn hóa là một*

trong ba mặt trận (chính trị, kinh tế, văn hóa)”, và chủ trương phát triển văn hóa theo ba hướng: Dân tộc - Khoa học - Đại chúng. Tư tưởng chỉ đạo của Đảng trong văn kiện này đã tạo luồng sinh khí mới để tập hợp đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, Nhân dân phát huy vai trò của văn hóa, khơi dậy khát vọng trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ (ngày 03/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu 6 nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trong đó có 3 nhiệm vụ cấp bách thuộc về văn hóa: Một là, cùng với diệt giặc đói phải diệt giặc dốt; hai là, phải giáo dục tinh thần cho Nhân dân; ba là, thực hiện tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Ngày 24/11/1946, trong diễn văn khai mạc Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất tại Nhà hát Lớn Hà Nội, Chủ tịch

Hồ Chí Minh khẳng định: “*Nền văn hóa mới của Việt Nam phải lấy hạnh phúc của Nhân dân, của dân tộc làm cơ sở, phải học lấy những điều tốt đẹp của văn hóa nước ngoài, tạo ra nền văn hóa Việt Nam, sao cho văn hóa mới phải sửa đổi cho được tham nhũng, lười biếng, phù hoa, xa xỉ, phải làm sao cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập*”²⁴. Người khẳng định: “*Lấy văn hóa soi đường cho quốc dân đi*”. Thành công to lớn của Hội nghị là cơ sở quan trọng cho việc xây dựng nền văn hóa mới ở Việt Nam.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Đảng, Nhà nước ta trần trở tìm con đường đổi mới đất nước, trước hết là đổi mới tư duy về kinh tế. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (năm 1986) khẳng định rõ quan điểm này. Từ

²⁴ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, t.3, tr.321.

đổi mới tư duy về kinh tế, chính trị, Đảng đã xác lập cơ sở lý luận và thực tiễn để đổi mới văn hóa.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được thông qua tại Đại hội Đảng lần thứ VII (tháng 6/1991) xác định 01 trong 06 đặc trưng cơ bản của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là “*Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”. Có thể nhận thấy, nhận thức về xây dựng, phát triển văn hóa vừa là mục tiêu phấn đấu, vừa là một nhiệm vụ trọng yếu trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đã được khẳng định rõ hơn.

Tiếp đến, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII “*Về một số nhiệm vụ văn hóa, văn nghệ những năm trước mắt*” lần đầu tiên đưa ra khái niệm: “*Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, một động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội,*

đồng thời là một mục tiêu của chủ nghĩa xã hội”²⁵. Nghị quyết một lần nữa khẳng định: Nền văn hóa mà Đảng ta lãnh đạo toàn dân xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc (tháng 7/1998)²⁶ tiếp tục khẳng định “văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; là nền văn hóa thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam; xây dựng và phát triển văn hóa là

²⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.52, tr. 513.

²⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998.

sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo”, “xây dựng và phát triển văn hóa là một sự nghiệp cách mạng lâu dài, đòi hỏi phải có ý chí cách mạng và sự kiên trì thận trọng”. Văn hóa được xác định là một trong 04 trụ cột của phát triển bền vững, ngang với kinh tế, chính trị, xã hội. Văn hóa là nguồn lực nội sinh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Để triển khai thực hiện Nghị quyết này trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, ngày 25/9/1998, Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 12-CTr/TU thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về “xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Trong đó, đề ra 04 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đến năm 2000: Về tư tưởng đạo đức, lối sống và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; Về công tác nâng cao chất lượng các loại hình văn

hóa nghệ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân; Về đầu tư xây dựng, nâng cấp các thiết chế văn hóa; Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và chính sách cán bộ. Tỉnh ủy cũng đã chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

Bên cạnh việc nhấn mạnh vai trò của văn hóa đối với sự phát triển, Kết luận Hội nghị lần thứ mười Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX (2004) đã xác lập vị trí của văn hóa là một trong 03 bộ phận hợp thành sự phát triển bền vững, toàn diện của đất nước: Đảm bảo sự gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt và không ngừng nâng cao văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội. Sự phát triển đồng bộ của 03 lĩnh vực trên chính là điều kiện quyết định đảm bảo cho sự phát triển toàn diện và bền vững của đất nước.

2. Đường lối của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh hội nhập quốc tế

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh hội nhập quốc tế, vấn đề xây dựng, phát triển văn hóa, con người tiếp tục được nhấn mạnh trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011): *“Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, nâng cao đời sống Nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội”, “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển”*.

Xuất phát từ thực tiễn đất nước sau gần 30 năm đổi mới, Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 về *“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam*

đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”. Nghị quyết nhấn mạnh: “Về cơ bản, phát triển văn hóa chính là phát triển con người. Phát triển con người là vấn đề trung tâm của phát triển văn hóa. Con người là sản phẩm của văn hóa, con người cũng là chủ thể sáng tạo ra văn hóa. Xây dựng con người. Phát triển văn hóa là nhân tố nội sinh quyết định sự phát triển bền vững của đất nước”; đồng thời, đề ra mục tiêu: “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Trong định hướng xây dựng, phát triển văn hóa, con người, Nghị quyết xác định 05 quan điểm: “1-Văn hóa là nền

tăng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”; 2-Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, với các đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học; 3-Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo; 4-Xây dựng đồng bộ môi trường văn hóa, trong đó chú trọng vai trò của gia đình, cộng đồng. Phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa; cần chú ý đầy đủ đến yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế; 5-Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh

đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo, đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng” và đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp để triển khai.

Đối với Khánh Hòa, ngày 23/10/2014, Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 23-CTr/TU thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Trong đó, đề ra mục tiêu chung: “Xây dựng văn hóa và con người Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh và của đất nước. Đầu tư cơ sở vật chất, môi trường văn hóa, văn học - nghệ thuật, báo chí tiến bộ, lành mạnh; khoa học - công nghệ, y tế, giáo dục - đào tạo tiên tiến, hiện đại, phấn đấu để Khánh Hòa trở thành trung tâm văn hóa, khoa học, giáo dục của khu vực miền Trung và Tây Nguyên”. Chương trình hành động đã đề

ra các nhiệm vụ chủ yếu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và 06 giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện.

Đảng ta tiếp tục hoàn thiện đường lối về phát triển văn hóa, con người Việt Nam tại Đại hội lần thứ XII của Đảng. Nghị quyết Đại hội xác định “*Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học... Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu của chiến lược phát triển. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*”²⁷.

Ngày 04/6/2020, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 76-KL/TW về “*Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW*

²⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 126 - 127.

của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, trong đó xác định: “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Để tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam, Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng đề ra một số giải pháp: *“Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”*; về con

người, cần “Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tuyên truyền về lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên”, “ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực, tệ nạn xã hội”; “Từng bước vươn lên khắc phục hạn chế của con người Việt Nam trong thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”; về văn hóa, cần “Bảo vệ và phát huy giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam. Đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc của người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ”²⁸.

Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng xác định một trong 12 định

²⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.143.

hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 là: “*Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước*”.

Tiếp nối tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, nhân dịp kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2021), đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng có Bài

viết: “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”, trong đó nhấn mạnh: “Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé” vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm. Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường. Phải chăng những

mong ước tốt đẹp đó chính là những giá trị đích thực của chủ nghĩa xã hội và cũng chính là mục tiêu, là con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và Nhân dân ta đã lựa chọn và đang kiên định, kiên trì theo đuổi”²⁹.

Trong Bài viết, Tổng Bí thư tiếp tục khẳng định: “*Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, một nền văn hóa thống nhất trong đa dạng, dựa trên các giá trị tiến bộ, nhân văn; chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội, kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của tất cả các dân tộc trong nước, tiếp thu những thành tựu, tinh hoa văn hóa nhân loại, phấn đấu xây dựng một xã hội văn minh,*

²⁹ Nguyễn Phú Trọng: “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*”, Tạp chí Cộng sản số 966, tháng 5/2021, tr.5.

lành mạnh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực, lối sống và thẩm mỹ ngày càng cao. Chúng ta xác định: Con người giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển; phát triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới; phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu; bảo vệ môi trường là một trong những vấn đề sống còn, là tiêu chí để phát triển bền vững; xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ làm tế bào lành mạnh, vững chắc của xã hội, thực hiện bình đẳng giới là tiêu chí của tiến bộ, văn minh”³⁰.

Những nội dung trên tiếp tục được nhấn mạnh tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết

³⁰ Nguyễn Phú Trọng: “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”, Tạp chí Cộng sản số 966, tháng 5/2021, tr.6, 7.

Đại hội XIII của Đảng diễn ra vào ngày 24/11/2021. Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Tổng Bí thư đề nghị: Phải tiếp tục xây dựng, giữ gìn và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực sự là “*nền tảng tinh thần*”, “*động lực phát triển*”, “*soi đường cho quốc dân đi*”; phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng, tạo ra sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc để tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện thành công mục tiêu đưa nước ta trở thành quốc gia phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI, đồng thời đề ra 06 nhiệm vụ để tiếp tục xây dựng, giữ gìn, chấn hưng và phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam.

Thực hiện mục tiêu được xác định trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước

phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế, đối với Khánh Hòa, sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 23/02/2022 thực hiện Nghị quyết số 09. Trong đó, đề ra nhiệm vụ, giải pháp: *“Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh nhằm xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng*

sống của cả nước, khu vực và thế giới”.
Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, sức mạnh con người Khánh Hòa trong thời gian tới.

Đảng ta luôn khẳng định quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu và động lực phát triển bền vững đất nước, con người là trung tâm trong chiến lược phát triển. Chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển văn hóa là nền tảng vững chắc để tạo ra những chuyển biến tích cực trong xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam nói chung và văn hóa, con người tỉnh Khánh Hòa nói riêng trong giai đoạn hiện nay.

Phần thứ hai

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, SỨC MẠNH CON NGƯỜI KHÁNH HÒA GẮN VỚI KHÁT VỌNG XÂY DỰNG TỈNH TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀO NĂM 2030

I. VỀ KHÁT VỌNG XÂY DỰNG TỈNH KHÁNH HÒA TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀO NĂM 2030

Theo Từ điển Tiếng Việt, *Khát vọng* là những mong muốn tốt đẹp của con người với sự thôi thúc mạnh mẽ từ bên trong để đạt được những mong muốn ấy. Cũng như ý chí, khát vọng có vai

trò, ý nghĩa vô cùng quan trọng trong cuộc sống của mỗi người, gắn với mục đích sống, nuôi dưỡng những hoài bão lớn lao trong họ... Lịch sử nhân loại cho thấy, mỗi thành công dù lớn dù nhỏ thường bắt đầu hình thành và lớn lên từ hoài bão, khát vọng. Đối với mỗi người, khát vọng chính là động lực để sống, để cống hiến. Đối với một quốc gia, dân tộc, khát vọng chính là động lực để tồn tại, phát triển. Khát vọng chính là điểm xuất phát, là ngọn nguồn của mọi thành công; không có khát vọng nhất định sẽ không đạt được bất cứ kết quả nào, mục tiêu nào, dù rất nhỏ.

Khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa giàu đẹp, phát triển hiện đại, trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước hết bắt nguồn từ khát vọng giải phóng dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngày 05/6/1911, người thanh niên Nguyễn Tất Thành với niềm tin và tình yêu dân

tộc của mình trước cảnh nô lệ, đã quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước với khát vọng giải phóng đất nước, dân tộc thoát khỏi ách nô lệ. Khát vọng đó đã thôi thúc Nguyễn Tất Thành ra đi, bôn ba tìm đến các nước, quyết tâm đem lại: *“Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi”*. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có niềm tin chắc chắn và khát vọng mãnh liệt về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, kết hợp nội lực và ngoại lực để phát triển đất nước ta ngày càng *“đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”*. Trước lúc đi xa, lời căn dặn Người để lại trong bản Di chúc cũng thể hiện khát vọng tột bậc: *“Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”*.

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng lần đầu tiên đề cập tới khát vọng Việt Nam *“Khởi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, ý chí tự*

cường và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” gắn với tầm nhìn chiến lược, đó là: “Phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”, “Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao”. Thi đua cùng cả nước, chung tay cùng cả nước thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh hạnh phúc đòi hỏi Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa cũng cần xây dựng một khát vọng cho mình với những yêu cầu, cách làm cụ thể trong triển khai thực hiện.

Khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương được đặt ra lần đầu tiên tại Đại hội

đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2010 - 2015. Sau đó, tiếp tục được khẳng định tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020; Kết luận số 53-KL/TW, ngày 24/12/2012 của Bộ Chính trị khóa XI về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Đến Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đặt ra mục tiêu chung “Tập trung xây dựng tỉnh Khánh Hòa ngày càng giàu đẹp, trở thành trung tâm kinh tế - du lịch, khoa học và công nghệ, trung tâm đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế biển, kinh tế du lịch và chăm sóc sức khỏe Nhân dân của vùng duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và của cả nước.” Đồng thời, xác định các mục tiêu cụ thể: “Đến năm 2025, Khánh Hòa trở thành trung tâm kinh tế biển, trung tâm du lịch, dịch vụ lớn của cả nước; đến năm 2030 - kỷ niệm

100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam - trở thành đô thị trực thuộc Trung ương và đến năm 2045 - nhân kỷ niệm 100 năm thành lập nước - trở thành địa phương phát triển toàn diện, hiện đại, thu nhập bình quân của người dân Khánh Hòa thuộc nhóm các tỉnh, thành phố cao nhất cả nước.”

Đặc biệt, Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định mục tiêu đến năm 2030 “Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế về biển, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế; là trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ,

đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao; là nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc”. Tầm nhìn đến năm 2045 “Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống, nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc; là một trong những địa phương đi đầu trong bảo vệ môi trường và việc thực hiện phát thải khí nhà kính về mức không”. Nghị quyết cũng xác định “Xây dựng và phát triển toàn diện con người Khánh Hòa đáp ứng

yêu cầu phát triển nhanh và bền vững. Đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử trọng điểm của tỉnh. Tăng cường đầu tư các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao gắn với quy hoạch trở thành đô thị trực thuộc Trung ương”.

Để thực hiện các vấn đề nêu trên, Nghị quyết số 09-NQ/TW đề ra các chỉ tiêu cụ thể với yêu cầu rất lớn, “*Giai đoạn 2021 - 2025, tăng trưởng GRDP đạt mức 7,1%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 6,1%/năm*”; “*Giai đoạn 2026-2030, tăng trưởng GRDP đạt mức 8,8%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 7,8%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt 189 triệu đồng/người*”. Đó là thách thức không nhỏ khi nhìn vào hiện trạng của tỉnh “*tiềm năng, lợi thế của tỉnh chưa được khai thác hợp lý, phát huy hiệu quả, chưa tạo ra sự đột phá cho phát triển. Khánh Hòa chưa đạt được các tiêu chí để trở thành đô thị trực thuộc Trung ương. Quy mô kinh tế còn khá nhỏ, sức*

chống chịu không cao. Du lịch phát triển chưa bền vững. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông chưa đồng bộ. Phát triển văn hóa - xã hội còn một số bất cập; chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng được yêu cầu; thu nhập bình quân đầu người thấp. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, ở một số giai đoạn còn yếu kém và khuyết điểm lớn.”

Do vậy, đích đến trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 vẫn là hành trình dài phía trước, cần đến cả bản lĩnh, ý chí, quyết tâm và khát vọng vươn lên mạnh mẽ. Nghị quyết số 09-NQ/TW đã xác định một trong những nhiệm vụ hàng đầu là **“Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa”**. Một khi khát vọng được khơi dậy,

có sự cộng hưởng, thì sẽ trở thành một lực lượng, một sức mạnh, là động lực to lớn để xây dựng tỉnh Khánh Hòa giàu đẹp, phát triển hiện đại, trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Nói cách khác, việc phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người gắn với khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 được đặt ra, trở thành yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ tỉnh trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

II. GIÁ TRỊ VĂN HÓA, CON NGƯỜI - NỀN TẢNG, SỨC MẠNH NỘI SINH ĐỂ THỰC HIỆN KHÁT VỌNG XÂY DỰNG TỈNH KHÁNH HÒA TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀO NĂM 2030

Văn hóa, con người là nội dung quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Người khẳng định “*văn hóa soi đường cho quốc dân đi*”, “*vô luận việc gì, đều do người*

làm ra, và từ nhỏ đến to, từ xa đến gần đều thế cả”. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của cách mạng và đặt sự nghiệp giải phóng con người trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, Người khẳng định, mỗi con người, mỗi người dân không thể có tự do, hạnh phúc nếu dân tộc là nô lệ, nghèo nàn và lạc hậu. Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh sự gắn kết giữa phát triển văn hóa với xây dựng con người. Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Đây là quan điểm xác định nhiệm vụ cơ bản, cốt lõi, trọng tâm trong việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đó là xây dựng, hoàn thiện nhân cách con người. Nếu không xác định rõ mục tiêu hướng mọi hoạt động văn hóa vào hoàn thiện con người thì dẫn đến nguy cơ xa rời bản chất đích thực của văn hóa, là tha hóa con người. Có

thể khẳng định, văn hóa là nền tảng tinh thần, là động lực to lớn nhất, quan trọng nhất hình thành nên ý chí, khát vọng vươn lên; là “sức mạnh mềm” góp phần tạo nên khối đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng; là cơ sở để xây dựng một xã hội bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc.

Khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 bắt nguồn từ niềm tin vững chắc vào cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước trong thời đại Hồ Chí Minh, vào những thành quả to lớn mà Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân tạo lập trong quá trình xây dựng và bảo vệ quê hương đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, vào truyền thống văn hóa, lịch sử, con người Khánh Hòa, vào sự quan tâm, ủng hộ của Trung ương.

1. Truyền thống văn hóa, con người Khánh Hòa

Theo số liệu điều tra kinh tế - xã hội năm 2021, Khánh Hòa có sự hiện diện

của 36 dân tộc cùng chung sống, trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số có trên 72.000 người, chiếm 5,84% dân số toàn tỉnh. Trong đó, người Chăm và người Raglai vốn định cư từ rất sớm, được coi là cư dân bản địa của Khánh Hòa. Họ là một bộ phận của nhóm tộc người theo hai dòng ngôn ngữ chủ yếu: Dòng Mã lai Đa đảo hay Nam đảo gốc biển và dòng Nam Á gốc đồi núi, cư trú rải rác trên một địa bàn khá rộng ở các vùng đảo ven biển Nam và Đông Nam châu Á. Họ đã đến định cư ở ven biển miền Trung và Tây Nguyên, trong đó có Khánh Hòa, cách đây khoảng 3.000 - 3.500 năm. Bằng chứng là trên mảnh đất Khánh Hòa, các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu vết cư trú của họ ở Dốc Gạo (Khánh Sơn), Xóm Cồn, Hòa Diêm (Cam Ranh), Diên Sơn (Diên Khánh), Hòn Tre (Nha Trang) và một số nơi khác. Trong đó, đã tìm thấy nhiều di vật khảo cổ thời tiền - sơ sử có giá trị như Đàn đá Khánh Sơn, Trống đồng, rìu đồng (Nha Trang, Ninh Hòa),...

Trong số các tộc người, người Chăm ở Khánh Hòa cùng với cộng đồng người Chăm ở dải đất miền Trung từ Quảng Bình vào đến Bình Thuận đã xây dựng một nền văn hóa Chăm-pa phát triển rực rỡ từ thế kỷ II đến thế kỷ XV mà chứng tích tiêu biểu là Tháp bà Ponagar, Bia Võ Cảnh, Bia Lệ Cam.

Sau người Chăm và Raglai, kể từ năm 1653, khi vùng đất Khánh Hòa ngày nay trở thành một bộ phận của lãnh thổ nước Đại Việt (Việt Nam ngày nay), người Kinh từ phía Bắc lần lượt di dân vào định cư tại Khánh Hòa, khai phá xây dựng vùng đất mới. Cuộc di dân của người Kinh trải qua nhiều đợt và kéo dài mãi về sau, ngày một đông đúc. Còn các tộc người khác đến định cư ở Khánh Hòa cách ngày nay không lâu, thậm chí có những tộc người mới chuyển đến trong thời gian gần đây. Dân số và mật độ phân bố dân cư giữa các tộc người ở

Khánh Hòa không đồng đều. Có những tộc người có số dân đông như: Người Kinh, Raglai, Êđê, Hoa, Cơho, Tày, có những tộc người chỉ có vài trăm người, thậm chí có tộc người chỉ có hơn chục người hoặc ít hơn. Các tộc người cư trú phân tán và xen kẽ nhau, có tộc người sống tương đối tập trung.

Trong suốt quá trình phát triển lịch sử, các tộc người ở Khánh Hòa có truyền thống cần cù lao động, đoàn kết với nhau để ứng phó với thiên nhiên khắc nghiệt và đấu tranh chống kẻ thù xâm lược, bảo vệ quê hương, đất nước. Sách Đại Nam nhất thống chí nhận xét: Khánh Hòa “*Phong tục thuần hậu... Kẻ sĩ chất phác mà trầm tĩnh, Nhân dân kiệm mà lành... Các việc đám cưới, đám ma hay giúp đỡ lẫn nhau*”. Qua đó, có thể thấy ngay từ xa xưa, Khánh Hòa đã được biết đến là mảnh đất của những con người hiền lành, tiết kiệm, hay giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Công cuộc khai hoang lập

làng ở hai phủ Bình Khang (Ninh Hòa, Vạn Ninh ngày nay) và Diên Khánh (Diên Khánh, Nha Trang, Cam Ranh, Cam Lâm, Khánh Sơn, Khánh Vĩnh ngày nay) đã tạo ra một cộng đồng vừa mang những nét chung của chế độ phong kiến Việt Nam, vừa hàm chứa những đặc điểm, tính chất riêng. Đó là sự tạo dựng và dung hợp của nhiều mối quan hệ nhân văn của nhiều tỉnh miền Trung đem tới với người Chăm, Raglai, người Hoa..., trong đó văn hóa Việt đóng vai trò chủ thể. Mỗi tộc người ở Khánh Hòa có những giá trị và sắc thái văn hóa riêng từ lâu đời như tiếng nói, chữ viết, phong tục tập quán, tín ngưỡng... nhưng tất cả đều được thống nhất trong đa dạng và phát triển trong nền văn hóa chung.

Trong một thời gian dài chung sống với nhau, người Kinh đã tiếp xúc, giao lưu và tiếp thu các truyền thống văn hóa của các cộng đồng dân cư khác, rõ nhất là tục thờ Bà chúa xứ sở Yang Pô Inu

Nagar, vốn là một vị thần Mẹ đáng kính của người Chăm, được Việt hóa thành bà Thiên Y A Na là một biểu hiện văn hóa độc đáo của cư dân Việt ở Khánh Hòa. Bên cạnh các am, miếu thờ riêng còn hầu hết trong các đình làng ở Khánh Hòa, ngoài việc thờ thành hoàng, các vị tiên hiền, hậu hiền thì bà Thiên Y A Na đều được người Việt phối thờ trong các điện thần. Người Kinh ở Khánh Hòa còn bảo lưu những tín ngưỡng dân gian chủ yếu như: Thờ thành hoàng nông nghiệp và ngư nghiệp (thần núi, Thánh Mẫu Thiên Y A Na, Ông Nam Hải, các bậc tiên hiền, hậu hiền...); thờ tổ tiên, ông bà, cha mẹ và những người thân đã mất; thờ các anh hùng dân tộc, những người có công với đất nước; thờ Vua Hùng, thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo. Gắn với các tín ngưỡng dân gian là các lễ hội. Lễ hội Tháp Bà Ponagar diễn ra từ ngày 20 đến 23/3 âm lịch hàng năm, thu hút hơn 100.000 lượt du khách tới hành hương, tham quan

là điểm nhấn độc đáo của văn hóa, du lịch Khánh Hòa. Ngoài ra, người Kinh tại Khánh Hòa còn có các lễ hội đặc sắc như: Lễ hội Am Chúa, Lễ hội cầu ngư, Lễ hội đình làng, Lễ giỗ tổ Hùng Vương và những anh hùng dân tộc khác... Lễ hội của các dân tộc thiểu số tập trung vào các nghi lễ vòng đời, tiêu biểu như: Người Raglai với Lễ ăn đầu lúa mới và các nghi lễ vòng đời như: Lễ khai sinh đặt tên, Lễ cầu cúng đeo vòng, Lễ cầu cúng buộc dây thắt nút lãnh thúé đời, Lễ cưới, Lễ đèn ơn đáp nghĩa cha mẹ, Lễ bỏ mả,...

Đối với các dân tộc thiểu số, quan niệm về một thế giới thần linh siêu hình được hình thành từ thuở xa xưa đã in đậm dấu ấn vào đời sống văn hóa tinh thần, phong tục tập quán, luật tục, nghi lễ hội hè... và trở thành tín ngưỡng dân gian: tín ngưỡng đa thần - vạn vật hữu linh. Họ luôn coi việc cúng bái thần linh, cầu cho sức khỏe, mùa màng bội thu, tránh

rủi ro, tai nạn là điều rất quan trọng, lưu truyền từ đời này sang đời khác. Những vị thần trong thế giới tâm linh của họ là thần sấm, thần sông, thần gió, thần lửa, thần núi, thần đất...

Bên cạnh đó, Khánh Hòa là một tỉnh có nhiều tôn giáo. Tính đến năm 2021, toàn tỉnh có 08 tôn giáo được Nhà nước công nhận là Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao đài, Phật giáo Hòa hảo, Phật đường Nam tông Minh sư đạo, Tịnh độ Cư sỹ Phật hội Việt Nam, Cơ đốc Phục lâm Việt Nam. Đồng bào theo các tôn giáo có khoảng 371.475 người, chiếm hơn 30% dân số toàn tỉnh; có 621 cơ sở thờ tự, 1.868 chức sắc, 3.745 chức việc. Phật giáo đã được truyền vào Khánh Hòa sớm nhất từ những năm nửa cuối thế kỷ XVII, tức sau năm 1653, khi chúa Hiền Nguyễn Phúc Tần cùng Cai cơ Hùng Lộc hầu mở cõi, lập ra hai phủ Thái Khang và Diên Ninh. Đạo Thiên Chúa có mặt ở Khánh Hòa năm 1671. Phật giáo và

Thiên Chúa giáo đã để lại các công trình kiến trúc rất đặc sắc là Nhà thờ chánh tòa Kitô Vua (Nhà thờ Đá Nha Trang), Chùa Long Sơn. Các tôn giáo tại Khánh Hòa tồn tại hòa đồng, cộng cư, không có sự đối kháng. Điều đó có lẽ là nhờ tính linh hoạt, mềm dẻo cùng tinh thần dân chủ, rộng mở, bao dung, hiếu hòa, biết dung hợp, tổng hợp và tích hợp của người Khánh Hòa. Đồng thời, các tôn giáo trên địa bàn tỉnh đã tích cực thực hiện phương châm “tốt đời, đẹp đạo”, có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Tỉnh Khánh Hòa là vùng đất ven biển, lại có ruộng đồng, núi rừng nên nguyên liệu cung cấp cho việc chế biến các món ăn chủ yếu là các loài hải sản (cá, tôm, mực, ốc, ghẹ..., đặc biệt có yến sào), các loại cá nước ngọt, lươn, chình..., các loại nông sản (gạo tẻ, gạo nếp, các loại củ, trái, rau...), các loại gia súc gia cầm (gà, vịt, trâu bò, heo, dê...), các loại dã thú

(nai, khí, heo rừng, chồn, cheo...), các loại chim. Người Khánh Hòa đã biết sử dụng những sản vật có từ thiên nhiên đó để chế biến những món ăn ngon và bổ dưỡng. Do đó, văn hóa ẩm thực của vùng đất Khánh Hòa đã mang đậm dấu ấn của một vùng đất được thiên nhiên ưu đãi, phong phú về thực vật (lúa gạo, rau quả), thịt các loài động vật, các loài hải sản. Khánh Hòa có những đặc sản đã đi vào tục ngữ, phương ngôn: *Yến sào Hòn Nội/Vịt lội Ninh Hòa/Tôm hùm Bình Ba/Nai khô Diên Khánh/Cá tràu Võ Cạnh/Sò huyết Thủy Triều...*

Con người Khánh Hòa từ bao đời nay sống hiền hòa với thiên nhiên, với cộng đồng, đoàn kết trong lao động sản xuất và xây dựng, phát triển và bảo vệ quê hương. Khánh Hòa cũng là nơi giao lưu, hội nhập văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam và thế giới. Đó là một trong những cơ sở cho văn học, nghệ thuật Khánh Hòa phát triển mạnh. Về

văn học dân gian, Khánh Hòa có những thần thoại, truyền thuyết, cổ tích gắn liền với các danh thắng như: Thần thoại về Ông Không lò ở Suối Tiên (Diên Khánh), Truyền thuyết về Bà Mẹ Xứ sở Thiên Y A Na ở Am Chúa (Diên Khánh), Tháp bà Ponagar (Nha Trang); Sự tích Hòn Vọng Phu (Ninh Hòa), Sự tích về Hòn Vợ, Hòn Chồng (Nha Trang)... Cùng với đó là hệ thống ca dao, tục ngữ, dân ca rất phong phú thể hiện bản sắc của đất và người Khánh Hòa như câu *“Khánh Hòa là Xứ trầm hương/Non cao biển rộng, người thương đi về”* được dân gian hóa từ thơ của Quách Tấn. Văn học dân gian của các dân tộc thiểu số cũng phát triển phong phú, nổi bật là hệ thống truyện thơ, trường ca, sử thi của đồng bào Raglai. Về văn học viết, Khánh Hòa quy tụ một đội ngũ văn nghệ sĩ đông đảo góp phần làm nên diện mạo văn hóa “xứ Trầm, biển yến”. Trong đó, chủ lưu là dòng

văn học yêu nước - cách mạng với các tên tuổi như: Giang Nam với bài thơ Quê hương, Nguyễn Lưu với các bài văn thơ, hò vè, bài chòi; dòng văn học phản chiến với các tên tuổi như: Thế Vũ, Võ Hồng, Nguyễn Hoàng Thu... Sau ngày đất nước thống nhất, văn học nói riêng, văn nghệ nói chung đã có những đóng góp quan trọng phản ánh, cổ động xây dựng quê hương Khánh Hòa vượt qua khó khăn, xây dựng cuộc sống mới, phát triển ngày một giàu mạnh, hiện đại. Tiêu biểu về âm nhạc như: *Nha Trang mùa thu lại về* của Văn Ký, *Nha Trang thành phố tôi yêu* của Văn Dung, *Gần lắm Trường Sa* của Hình Phước Long... Trên lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, Đoàn ca múa nhạc Hải Đăng và Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh Khánh Hòa cũng để lại những dấu ấn quan trọng về biểu diễn âm nhạc, tuồng, bài chòi... Hiện nay, Khánh Hòa có 06 văn nghệ sĩ được trao tặng Giải thưởng

Nhà nước về văn học, nghệ thuật. Các loại hình nghệ thuật khác như: Mỹ thuật, nhiếp ảnh, chiếu bóng... cũng như hoạt động văn nghệ quần chúng đóng góp tích cực vào việc xây dựng đời sống văn hóa mới, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng đa dạng của Nhân dân.

Bên cạnh các hoạt động văn hóa trên, từ năm 2003, Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa được tổ chức, duy trì thường xuyên với định kỳ 2 năm một lần. Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa đã trở thành một thương hiệu, một sự kiện quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của địa phương, góp phần thu hút du khách và thúc đẩy du lịch Khánh Hòa phát triển.

Tất cả những yếu tố trên đã góp phần tạo cho Khánh Hòa - Xứ Trầm hương với những đặc trưng văn hóa thật sự phong phú và độc đáo, “thống nhất trong đa dạng”, vừa mang bản sắc riêng, vừa là

một bộ phận cấu thành quan trọng của nền văn hóa Việt Nam.

2. Truyền thống yêu nước, cách mạng của người Khánh Hòa

Khánh Hòa là mảnh đất giàu truyền thống yêu nước và cách mạng. Khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, hưởng ứng chiếu Cần Vương, Nhân dân Khánh Hòa đã nhất tề tham gia phong trào Cần Vương dưới sự lãnh đạo của Bình Tây Đại tướng quân Trịnh Phong, làm nên những chiến công oanh liệt. Từ cuối những năm 20 của thế kỷ XX, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng cách mạng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc được truyền bá vào Khánh Hòa và được những người yêu nước nhiệt thành tiếp thu. Ngày 24/02/1930, Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa được thành lập chỉ 3 tuần sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Vừa mới thành lập, Đảng bộ đã lãnh đạo Nhân dân vùng lên làm cách mạng. Cuộc biểu tình ngày 16/7/1930 tại huyện Tân Định

(thị xã Ninh Hòa ngày nay) dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh là cuộc biểu tình lớn nhất Nam Trung Bộ lúc bấy giờ, góp phần châm ngòi nổ cho phong trào Xô viết - Nghệ Tĩnh và cao trào cách mạng cả nước trong những năm 1930 - 1931. Trong suốt 15 năm tiếp theo, Đảng bộ tiếp tục kiên trì lãnh đạo Nhân dân đấu tranh chống thực dân Pháp, phát xít Nhật và bọn tay sai, góp phần làm nên thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, giành chính quyền về tay Nhân dân.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, thực dân Pháp đưa quân trở lại xâm lược nước ta. Đầu tháng 10/1945, chúng đổ bộ lên thị xã Nha Trang. Mặt trận Nha Trang lúc này trở thành tiền tuyến lớn của cả nước, được Trung ương Đảng, Chính phủ mà trực tiếp là Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm, theo dõi thường xuyên. Trung ương đã gửi nhiều đơn vị bộ đội Nam tiến chi viện, cũng như cử

các đồng chí lãnh đạo, trong đó có đồng chí Võ Nguyên Giáp thị sát, chỉ đạo chiến trường; cổ vũ, động viên Nhân dân kháng chiến. Đáp lại sự quan tâm, hỗ trợ của Trung ương, với ý chí và lòng yêu nước nồng nàn, khao khát độc lập tự do, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo quân, dân Nha Trang - Khánh Hòa cùng các đơn vị bộ đội Nam tiến bao vây, tiêu hao và kìm chân giặc Pháp 101 ngày đêm tại Nha Trang (23/10/1945 - 01/02/1946), bước đầu làm thất bại âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của địch, góp phần tạo điều kiện cho cả nước có thời gian chuẩn bị kháng chiến. Chiến công đó được Bác Hồ 02 lần gửi thư khen ngợi.

Cũng trong giai đoạn lịch sử này, ngày 18/10/1946, tại vịnh Cam Ranh, trên chiến hạm Sup-phơ-ren (Suffren), Chủ tịch Hồ Chí Minh và Cao ủy Pháp Đắc-giăng-li-ơ (D'Angenlieu) đã có cuộc hội kiến để bàn việc thi hành Bản Tạm ước 14/9. Đây là cột mốc lịch sử trên con

đường thương thuyết hòa bình nhằm giữ gìn nền hòa bình, độc lập thống nhất của Tổ quốc, tranh thủ thời gian chuẩn bị cho toàn quốc kháng chiến. Sự kiện này cũng là vinh dự lớn đối với Khánh Hòa, địa phương đầu tiên của miền Nam được Chủ tịch Hồ Chí Minh trở lại sau 35 năm kể từ khi Người ra đi tìm đường cứu nước.

Trong suốt 9 năm kháng chiến chống Pháp, Đảng bộ đã lãnh đạo quân và dân trong tỉnh đẩy mạnh chiến tranh du kích, lập nhiều chiến công xuất sắc, giải phóng phần lớn vùng đồng bằng nông thôn, ngăn không cho địch tấn công vùng tự do Liên khu V. Khi đế quốc Mỹ hất cẳng thực dân Pháp, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, Đảng bộ và quân, dân trong tỉnh đã đồng tâm, hiệp lực, đoàn kết bên nhau, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, chịu đựng gian khổ, giữ vững tư tưởng tiến công cách mạng, hoàn thành lời thề của Đảng bộ với Bác Hồ khi Người từ trần “*làm tròn nhiệm*

vụ đánh cho quân Mỹ phải rút hết sạch, đánh cho nguy quân, nguy quyền phải sụp đổ hết, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất Tổ quốc”³¹. Ngày 02/4/1975, Khánh Hòa được giải phóng. Đây là mốc son sáng ngời trong lịch sử cách mạng của tỉnh, góp phần cùng cả nước làm nên chiến thắng lịch sử mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, tô đậm thêm trang sử vàng của dân tộc Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh.

Sau khi đất nước thống nhất, Đảng bộ đã lãnh đạo quân và dân Khánh Hòa bước vào thời kỳ cách mạng mới, cùng cả nước xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, động viên Nhân dân tập trung sức lực và trí tuệ phấn đấu hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo và xây dựng quê hương, tạo lập cuộc sống mới.

³¹ Trích Lời thề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa trong buổi tang lễ Bác Hồ ngày 10/9/1969, Bác Hồ trong lòng dân Khánh Hòa, Tỉnh ủy Khánh Hòa, 2020, tr.93.

Đặc biệt, Tỉnh ủy đã huy động hàng ngàn cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ trẻ kiên trì chịu đựng gian khổ, chung tay cùng với Nhân dân, nhất là đồng bào các dân tộc ở các vùng chiến khu phát triển kinh tế, ổn định đời sống, giúp đỡ đồng bào từ những vấn đề thiết thân nhất “cái ăn” “cái mặc”, không để đồng bào “rách, lạt”, đến cải thiện kinh tế, nâng cao đời sống văn hóa cho đồng bào. Đảng bộ cũng đã lãnh đạo làm tốt công tác tham gia giúp bạn Campuchia chống chế độ diệt chủng Khmer Đỏ, bảo vệ biên giới Tây Nam và xây dựng huyện đảo Trường Sa thành pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Từ khi thực hiện công cuộc Đổi mới, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Khánh Hòa đã phát huy truyền thống anh hùng, đoàn kết, nhất trí, năng động, sáng tạo, nêu cao bản lĩnh, khí phách của vùng đất, con người Khánh Hòa, nỗ lực khắc phục khó khăn, khai thác hiệu quả các

tiềm năng, thế mạnh, phấn đấu đạt được những thành tựu to lớn, làm cho tỉnh nhà có những chuyển biến toàn diện trên mọi mặt đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội. Các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã phát huy trí tuệ, tài năng, tham gia thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Năm 1995, Khánh Hòa là một trong 09 tỉnh đầu tiên của cả nước tham gia câu lạc bộ 500 tỷ. Năm 2000, Khánh Hòa tham gia câu lạc bộ 1.000 nghìn tỷ. Từ năm 2003, Khánh Hòa tự hào là một trong 15 tỉnh, thành phố tự cân đối được ngân sách và có đóng góp cho Trung ương. Cũng trong năm 2003, Vịnh Nha Trang trở thành một trong 29 vịnh đẹp nhất thế giới... Có thể nói, đó là những dấu ấn, niềm tự hào của tỉnh Khánh Hòa trong thời kỳ mới.

Như vậy, lịch sử 370 năm hình thành và phát triển vùng đất Khánh Hòa là một quá trình đấu tranh bền bỉ, gian khổ,

đoàn kết, sáng tạo, anh dũng kiên cường, hy sinh của biết bao thế hệ cha anh. Đó chính là những truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng vô cùng quý báu mà các thế hệ tiền nhân đã để lại cho con cháu hôm nay và mai sau. Những truyền thống cao quý đó đã, đang và sẽ góp phần làm phong phú và tô đậm thêm truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa dân tộc cho đất nước, con người của xứ sở Trầm hương hiền hòa và mến khách.

3. Phát huy giá trị văn hóa, con người Khánh Hòa trong những năm gần đây

Quán triệt, thực hiện quan điểm, mục tiêu của Đảng và nhận thức rõ về tầm quan trọng của văn hóa, những năm qua, Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tập trung xây dựng, phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người Khánh Hòa phát triển toàn diện, vun đắp tinh thần yêu nước, yêu lao động, lòng tự hào dân tộc, thấm nhuần tinh thần,

truyền thống của quê hương, đất nước, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa xây dựng, phát triển văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tỉnh Khánh Hòa ngày càng giàu đẹp, phát triển hiện đại.

Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, gắn kết hài hòa phát triển kinh tế đi đôi với xây dựng, phát triển văn hóa, con người vùng đất “xứ Trầm, biển yến”, tỉnh Khánh Hòa luôn quan tâm đầu tư, phát triển đồng bộ các lĩnh vực. Hệ thống trường lớp phát triển đa dạng, phân bổ hợp lý, đảm bảo nhu cầu học tập ở tất cả các vùng dân cư trong tỉnh. Chất lượng giáo dục - đào tạo tăng lên. Các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và các cơ sở dạy nghề đã tham gia tích cực vào công tác đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ, người lao động có tay nghề, đáp ứng yêu cầu công việc và nhu cầu xã hội. Diện mạo nông thôn,

đô thị trên địa bàn tỉnh có sự thay đổi tích cực, giảm nghèo bền vững, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của từng huyện, thị xã, thành phố và của cả tỉnh. Thông qua Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, nhiều hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ người yếu thế, gia đình chính sách được phát huy và mở rộng. Đồng thời, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào thực chất hơn, tính đến cuối năm 2021, toàn tỉnh có 1.165/1.182 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (98,6%), 287.392/301.920 gia đình (95%), 944/968 thôn/tổ dân phố (97,5%) đạt chuẩn văn hóa... Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân được tăng cường; cơ sở vật chất, nhân lực của hệ thống y tế cơ sở được củng cố; 95% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh. Phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển sâu rộng.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa luôn được tỉnh quan tâm, trong đó cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động văn hóa từng bước được nâng cấp; chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa ngày càng cao; sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo đảm bảo đúng với truyền thống văn hóa dân tộc và quy định của Nhà nước. Khánh Hòa hiện có 16 di tích xếp hạng quốc gia, 180 di tích xếp hạng cấp tỉnh, 03 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia và Nghệ thuật Bài Chòi Trung Bộ Việt Nam (trong đó có Khánh Hòa) vinh dự được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Nhiều công trình di tích văn hóa, lịch sử được đầu tư trùng tu nâng cấp như: Văn miếu Diên Khánh, Thành cổ Diên Khánh, Tháp bà Ponagar Nha Trang, Miếu Trịnh Phong, Đền thờ Trần Quý Cáp, Lăng Bà Vú, Địa điểm lưu niệm tàu C235 (đường Hồ Chí Minh trên biển),... Văn hóa làng xã, làng nghề,

nghe truyền thống được địa phương chú trọng bảo tồn và phát huy thích ứng trong điều kiện mới.

Hiện nay, tỉnh có gần 800 lễ hội được tổ chức định kỳ và có quy mô từ cấp thôn trở lên, như: Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, lễ hội Tháp Bà Ponagar, lễ hội cầu ngư, lễ bả mả của người Raglai, lễ hội Am chúa ở huyện Diên Khánh, lễ hội cúng đình làng của các địa phương,... và các ngày lễ của các tôn giáo, được tổ chức theo đúng quy định, trang trọng, tiết kiệm. Qua đó, vừa góp phần giáo dục truyền thống yêu nước cho các tầng lớp nhân dân, vừa bảo tồn, phát huy được những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

Bên cạnh đó, ngành Du lịch tỉnh đã quan tâm phát triển các sản phẩm du lịch gắn với các giá trị văn hóa truyền thống, các di tích lịch sử văn hóa, cảnh quan núi, rừng, tham quan cảnh làng quê, làng nghề truyền thống; sản phẩm du lịch gắn

với các lễ hội, hoạt động văn hóa dân gian như: Lễ hội Cồng chiêng, Hô hát Bài Chòi, biểu diễn Nghệ thuật đường phố, các chương trình nghệ thuật truyền thống, nhạc cụ dân tộc... Nhiều cơ sở du lịch đẳng cấp quốc tế đã trở thành điểm đến hấp dẫn với du khách trong và ngoài nước như: Vinpearl Land Nha Trang, Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, Khu nghỉ dưỡng Six Senses Ninh Vân Bay.... Nhờ vậy, tỷ trọng đóng góp ngân sách của ngành Du lịch trong nền kinh tế ngày càng tăng; đặc biệt là hiệu quả xã hội từ hoạt động du lịch mang lại đã góp phần giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh việc quan tâm, nâng cao chất lượng các sản phẩm văn hóa, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng, phát triển văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh đặc biệt quan tâm chỉ đạo việc xây dựng văn hóa trong tổ chức Đảng, cơ

quan Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội; coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xây dựng con người Khánh Hòa thân thiện, mến khách, làm việc chuyên nghiệp và hiệu quả... Thời gian qua, các cấp ủy đảng đã thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa yêu nước, truyền thống cách mạng, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên; triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), các Kết luận, Quy định của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII), tạo sự

thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ tỉnh. Các cấp ủy đảng, các cơ quan, ban, ngành, địa phương đã cụ thể hóa bằng các nội quy, quy định, quy chế về chuẩn mực đạo đức, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người lao động. Nhờ đó, môi trường đầu tư kinh doanh và kết quả cải cách hành chính của tỉnh được cải thiện đáng kể, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Khánh Hòa trong 5 năm gần đây thuộc nhóm “Khá” so với cả nước. Bên cạnh đó, việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân ngày càng được chú trọng ở cả doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Theo đó, trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, các doanh nghiệp đã xây dựng văn hóa tự chủ, cạnh tranh lành mạnh và khẳng định thương hiệu vì sự

phát triển bền vững của doanh nghiệp và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Khi dịch bệnh COVID-19 bùng phát, cả hệ thống chính trị và Nhân dân xây dựng và triển khai quyết liệt các phương án, biện pháp ứng phó phù hợp để “chung sống an toàn với dịch COVID-19”; tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện tốt “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch COVID-19 hiệu quả, vừa bảo đảm phát triển kinh tế và an sinh xã hội, ổn định đời sống cho Nhân dân. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong toàn tỉnh đã vận động tiếp nhận ủng hộ hơn 102,9 tỷ đồng cùng nhiều trang thiết bị y tế, máy móc, nhu yếu phẩm để phòng chống dịch COVID-19.

Đến nay, mục tiêu xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 đã đạt được những kết quả tích cực. Hệ thống

các đô thị trên địa bàn tỉnh từng bước được đầu tư đồng bộ theo hướng văn minh, hiện đại; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng khu vực phi nông nghiệp, giảm tỷ trọng khu vực nông nghiệp; phát triển các ngành dịch vụ có hàm lượng tri thức và công nghệ cao. So với khu vực và cả nước, Khánh Hòa đang từng bước trở thành một trong những trung tâm kinh tế và trung tâm du lịch lớn. Giai đoạn 2016 - 2020, quy mô GRDP của tỉnh xếp thứ 24/63 tỉnh, thành phố trong cả nước (trong đó, quy mô ngành dịch vụ xếp thứ 12/63); GRDP bình quân đầu người xếp trong khoảng từ 14 - 17/63 tỉnh, thành phố; tiếp tục duy trì là một trong 16 tỉnh có đóng góp vào ngân sách Trung ương. Đặc biệt, năm 2022, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước tăng 20,7% so với năm 2021 (mức tăng trưởng cao nhất cả nước).

Khánh Hòa được các bộ, ngành Trung ương, các tổ chức trong và ngoài nước thường xuyên lựa chọn để tổ chức nhiều sự kiện văn hóa, du lịch, hội nghị, hội thảo khoa học mang tầm quốc gia và quốc tế như: Cuộc thi Hoa hậu Hoàn vũ thế giới (năm 2008); hội nghị trong khuôn khổ APEC (năm 2017); Năm Du lịch Quốc gia (năm 2019); Hội nghị hẹp Bộ trưởng ngoại giao ASEAN (năm 2020);... Trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế, chúng ta vừa phải tăng cường mở rộng hợp tác giao lưu với nước ngoài, vừa phải giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, lịch sử truyền thống của các dân tộc tỉnh Khánh Hòa. Bởi vậy, hiểu rõ, hiểu đầy đủ về truyền thống văn hóa và nhân văn của con người Khánh Hòa qua 370 năm không chỉ góp phần gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh theo quan điểm của Đảng mà đây chính là hành trang, là nền tảng vững chắc để Khánh Hòa thực hiện thành công mục tiêu đến năm 2030 trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

III. NHÂN DÂN - ĐỘNG LỰC CƠ BẢN, QUYẾT ĐỊNH ĐỂ THỰC HIỆN KHÁT VỌNG XÂY DỰNG TỈNH KHÁNH HÒA TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀO NĂM 2030

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn khẳng định và thực hiện nhất quán phương châm “dân là gốc”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”. Trong sự nghiệp thực hiện

khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Nhân dân chính là người thực hiện chủ yếu, đồng thời là người thụ hưởng mọi thành quả. Dân có giàu mạnh thì tỉnh mới thực sự giàu đẹp, phát triển hiện đại; mới hiện thực hóa được khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030. Vì vậy, Nhân dân chính là động lực cơ bản và quyết định để hiện thực hóa khát vọng ấy.

Một trong những giải pháp quan trọng để phát huy vai trò của Nhân dân là tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 20/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*. Trong đó, tập trung các nội dung: Cán bộ, đảng viên phải trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân; tăng cường hơn nữa mỗi

quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, củng cố và không ngừng nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy đảng, chính quyền, đối với việc thực hiện khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa giàu đẹp, phát triển hiện đại; kịp thời phát hiện, xử lý những hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, để củng cố niềm tin cho Nhân dân; thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, trong các doanh nghiệp... để mọi ý tưởng, sáng tạo đều được trân trọng, tạo điều kiện khơi dậy tinh thần chủ động, đổi mới sáng tạo, đổi mới tư duy phát triển, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, cụ thể hóa và thực hiện

ngghiêm, hiệu quả cơ chế “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Tăng cường công tác tư tưởng, công tác vận động quần chúng trong quá trình triển khai các chủ trương, chính sách, dự án (đặc biệt là các dự án có tác động trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của Nhân dân), các khoản thu, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư... Thực hiện công khai, minh bạch những thông tin cần thiết và lấy ý kiến góp ý của Nhân dân về các chế độ, chính sách, quy hoạch, dự án... theo đúng quy định pháp luật; tiếp thu và phản hồi cho Nhân dân được biết.

Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, không phân biệt giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo, cá nhân, người Việt Nam ở nước ngoài... chung sức, chung lòng thực hiện khát vọng xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030. Có các chính sách

thu hút, trọng dụng nhân tài, phát huy khả năng của các tầng lớp nhân dân; đặc biệt là các trí thức, doanh nhân Khánh Hòa đang sinh sống tại các địa phương khác hoặc ở nước ngoài... chung tay cống hiến, xây dựng và phát triển quê hương. Hình thành mạng lưới trí thức, doanh nhân Khánh Hòa toàn cầu.

Có các cơ chế đột phá để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; khuyến khích phát triển các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa cả về quy mô và số lượng, hình thành các tập đoàn kinh tế mạnh. Khởi dậy, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu, triển khai, sáng chế; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Phát huy trách nhiệm của đội ngũ doanh nhân Khánh Hòa trong việc tham gia xây dựng và phản biện chính sách kinh tế - xã hội.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, CON NGƯỜI KHÁNH HÒA ĐỂ THỰC HIỆN KHÁT VỌNG XÂY DỰNG TỈNH TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀO NĂM 2030

1. Thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân

Tập trung học tập, quán triệt tạo sự thống nhất cao trong nhận thức của toàn Đảng bộ, của cả hệ thống chính trị, của từng cán bộ, đảng viên về việc thực hiện khát vọng “xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030” là nhiệm vụ chính trị trung tâm trong giai đoạn cách mạng hiện nay; là thước đo và tiêu chí đánh giá sự hoàn thành trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, của từng cán bộ, đảng viên. Điều này đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, sự vào cuộc của cả

hệ thống chính trị, sự đoàn kết nhất trí, quyết tâm rất cao của toàn Đảng bộ, của cả hệ thống chính trị theo phương châm “Tiền hô hậu ủng”, “Nhất hô bá ứng”, “Trên dưới đồng lòng”, “Đọc ngang thông suốt”. Đồng thời, phải bình tĩnh, khách quan, không nóng vội, chủ quan duy ý chí, làm bước nào chắc bước đó. Ngoài ra, thường xuyên tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ về mọi mặt của Trung ương, sự ủng hộ của các tổ chức, bạn bè trong nước và quốc tế dành cho tỉnh.

2. Bồi đắp ý thức tự lực, tự cường; thấp lên ngọn lửa khát vọng, niềm tin trong mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, nhất là thế hệ trẻ

Cổ động, tuyên truyền để mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp hiểu được con đường, mục tiêu thực hiện khát vọng xây dựng tỉnh Khánh

Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 là đúng đắn, khả thi dù sẽ có nhiều khó khăn, thử thách. Hiểu được việc thực hiện khát vọng không chỉ là trách nhiệm chung, mà còn là trách nhiệm của từng cá nhân. Việc thực hiện khát vọng không chỉ đem đến lợi ích chung mà còn đem đến lợi ích, hạnh phúc, ấm no của từng nhà, từng người. Từ đó biến khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030 trở thành nhận thức tự giác, ý chí, quyết tâm, nỗ lực phấn đấu thực hiện của mỗi người.

Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống văn hóa, truyền thống cách mạng, tinh thần yêu quê hương, đất nước, ý thức tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên, quyết tâm phát triển kinh tế, nâng cao đời sống; không cam chịu đói nghèo, lạc hậu, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách, chung tay xây dựng tỉnh giàu đẹp, phát triển hiện đại của mỗi cán bộ, đảng viên, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, nhất là thế hệ trẻ.

3. Xây dựng và phát triển toàn diện con người Khánh Hòa; khơi dậy tinh thần chủ động, đổi mới sáng tạo, đổi mới tư duy phát triển, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm

Thực hiện có hiệu quả các nghị quyết và chương trình về phát triển kinh tế - xã hội; phát triển giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục, đào tạo và dạy nghề; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục đại học, xây dựng nguồn nhân lực có trình độ cao hướng đến các lĩnh vực trọng điểm của tỉnh. Xây dựng con người Khánh Hòa toàn diện, có bản lĩnh chính trị, có tri thức, có hoài bão lớn, tham gia tích cực vào việc thực hiện khát vọng xây dựng tỉnh thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Có cơ chế khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm,

dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì sự phát triển chung của tỉnh. Có chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ. Cần làm tốt công tác giáo dục rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, đạo đức cách mạng, năng lực tổ chức thực tiễn; kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, tệ tham nhũng, quan liêu, lãng phí; phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đổi mới phương thức lãnh đạo; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, bảo đảm kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc.

4. Tiếp tục quan tâm thực hiện có hiệu quả các chính sách văn hóa

Củng cố và nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và toàn thể Nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc xây dựng văn hóa, con người, để văn hóa trở thành nền tảng, sức mạnh nội sinh góp phần phát triển kinh tế - xã

hội, gắn với việc thực hiện mục tiêu xây dựng tỉnh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa phải dựa trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên biển; bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản truyền thống, lịch sử; phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; giảm nghèo và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh xây dựng và phát triển huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.

Xây dựng tỉnh Khánh Hòa là nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; là thành phố đáng sống, thu hút được đội ngũ trí thức, chuyên gia có

trình độ cao, đội ngũ doanh nhân đến sinh sống và làm việc, là nơi “đại bàng về làm tổ”.

Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền, các đối tượng chính sách và yếu thế; chú trọng phát triển văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh. Phát triển nhanh và bền vững vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, gắn với phát huy bản sắc văn hóa, giá trị tài nguyên bản địa, có vai trò bảo đảm môi trường sinh thái, đại đoàn kết các dân tộc. Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, trong đó chú trọng vai trò của gia đình, cộng đồng. Phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo,

tín ngưỡng; khuyến khích các hoạt động tôn giáo gắn với truyền thống dân tộc, hướng thiện, nhân đạo, nhân văn, tiến bộ, “tốt đời, đẹp đạo”.

Thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với giáo dục truyền thống. Thực hiện tốt Chỉ thị số 21-CT/TU, ngày 11/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *tăng cường bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa*. Đẩy mạnh phát huy giá trị văn hóa, con người Khánh Hòa gắn với phát triển kinh tế - xã hội, nhất là trên lĩnh vực du lịch. Phát triển các sản phẩm du lịch mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc gắn với du lịch biển, đảo, du lịch núi rừng, sinh thái cộng đồng, du lịch di sản văn hóa, tâm linh. Chú trọng phát triển tài nguyên văn hóa, lịch sử.

Củng cố, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa tại địa phương. Quan tâm đầu tư, triển khai xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, giáo dục đồng bộ với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất gắn với định hướng Khánh Hòa trở thành thành

phổ trực thuộc Trung ương. Xây dựng huyện Diên Khánh là đô thị sinh thái, văn hóa truyền thống. Tập trung đầu tư và hoàn thành một số đề án, dự án về văn hóa như: Trùng tu, tôn tạo Thành cổ Diên Khánh; hoàn thành thủ tục và triển khai đề án xây dựng Bảo tàng tỉnh, trung tâm biểu diễn nghệ thuật...

Đổi mới, đa dạng hóa nội dung và phương thức tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao gắn với thực tiễn đời sống xã hội và nhu cầu của người dân. Việc tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hóa, thể thao phải đảm bảo chất lượng, nội dung phong phú, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán của dân tộc và thị hiếu của thời đại, đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn hóa tinh thần của Nhân dân và du khách. Khuyến khích và tạo điều kiện để Nhân dân chủ động tổ chức các hoạt động văn hóa cộng đồng. Phát hiện, khuyến khích, tạo điều kiện cho các hạt nhân văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại cơ sở phát triển. Động viên, khuyến khích đội ngũ

trí thức, văn nghệ sĩ, đơn vị hoạt động nghệ thuật dàn dựng, sáng tác các tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng, nghệ thuật, có tính tương tác cao, phù hợp với nhu cầu giải trí, thị hiếu thẩm mỹ lành mạnh của Nhân dân; nhất là các tác phẩm văn học, nghệ thuật về quá trình hiện thực hóa khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Thực hiện những giải pháp đột phá nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội. Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam. Đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, đặc biệt là thế hệ trẻ. Tăng cường các thông tin tích cực, nhân văn nhằm bồi đắp niềm tin của Nhân dân đối

với Đảng, chế độ; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch.

5. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Xây dựng Đảng bộ tỉnh đoàn kết, trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; trọng tâm là ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, gắn với đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

Gắn việc xây dựng văn hóa, con người Khánh Hòa với việc tuyên truyền, giáo dục giá trị, ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người thấm sâu vào đời sống xã hội, thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, bồi đắp tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, khát vọng xây dựng tỉnh giàu đẹp, phát triển hiện đại. Thường xuyên tuyên truyền, phát hiện, tôn vinh, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, nhân văn, biểu dương các gương điển hình, những cách làm hay trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng tỉnh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

Gắn việc học tập và làm theo Bác với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, trọng tâm là phục hồi phát triển kinh tế - xã hội trên

địa bàn tỉnh sau đại dịch COVID-19; giải quyết các khâu đột phá, vấn đề bức xúc trong thực tiễn.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG VIỆC PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, CON NGƯỜI KHÁNH HÒA GẮN VỚI THỰC HIỆN KHÁT VỌNG XÂY DỰNG TỈNH TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀO NĂM 2030

1. Trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp

Quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên phù hợp với đặc điểm của cơ quan, địa phương, đơn vị.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy đảng, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, sâu sát trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Xây dựng Đảng bộ,

hệ thống chính trị đoàn kết, trong sạch, vững mạnh toàn diện. Coi đây là nhân tố cơ bản thúc đẩy và hình hành khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp cần coi trọng xây dựng môi trường dân chủ, sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, đảng viên phát huy năng lực. Quan tâm, xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý, bảo đảm mọi ý tưởng sáng tạo, đổi mới đều được lắng nghe, trân trọng, khích lệ. Kịp thời động viên, khích lệ, ghi nhận những cống hiến của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là những đồng chí thể hiện ý chí quyết tâm, khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Khi ban hành các chủ trương, chính sách phát triển trên các vấn đề, lĩnh vực có tính chiến lược phải có tư duy đột phá, tầm nhìn chiến lược; có tính thống nhất, tương thích từ tỉnh đến cơ sở, giữa

các cơ quan quản lý, tham mưu cùng cấp với nhau. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyên đổi số, nâng cao các chỉ số: Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Cải cách hành chính (PAR INDEX), Sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố (DDCI)... tạo sự đột phá về môi trường đầu tư của tỉnh.

Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi tham mưu chính sách vì lợi ích cục bộ, cá nhân, không thực hiện đúng các quy định về đạo đức công vụ. Xây dựng tinh thần đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, giữa cấp trên với cấp dưới, giữa các phòng ban trong nội bộ đơn vị, địa phương và từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức với nhau.

2. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể nhân dân

Tuyên truyền, cổ động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hình thành niềm tin về việc thực hiện khát vọng xây dựng tỉnh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết trong nước và quốc tế, nhất là đội ngũ trí thức và doanh nhân chung tay đóng góp xây dựng và phát triển tỉnh.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; động viên, khuyến khích, tạo không khí sôi nổi trong mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực tham gia, cống hiến vào mọi mặt của đời sống xã hội.

Làm tốt công tác vận động quần chúng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các đoàn thể nhân dân trong

tinh tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; giám sát đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; giám sát và phản biện xã hội.

3. Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên

Mỗi cán bộ, đảng viên ra sức rèn luyện, phấn đấu, thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; luôn vững vàng trước khó khăn, thách thức. Phải thực sự mẫu mực, nói đi đôi với làm, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuân thủ nghiêm Hiến pháp và pháp luật, đặt lợi ích của quốc gia - dân tộc, Nhân dân lên trên hết, trước hết. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nêu cao danh dự, lòng tự trọng của mỗi người theo tinh thần “nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”. Phải có quyết

tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, cách làm bài bản, dân chủ, chắc chắn và có bước đi phù hợp; kiên trì, cầu thị, lắng nghe; không cầu toàn, không chủ quan nóng vội, mất cảnh giác và không tự mãn với thành tích đạt được; phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, thử thách, thực hiện phê và tự phê bình. gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ, văn hóa nơi công cộng, xây dựng gia đình văn hóa. Có trách nhiệm trong giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và đấu tranh với những hủ tục, những thông tin xuyên tạc, quan điểm sai trái nhằm chống phá Đảng và chế độ.

Từng cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải phát huy tốt vai trò, trách nhiệm tiên phong gương mẫu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy giá trị văn hóa, con người Khánh Hòa gắn với khát vọng xây dựng tỉnh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030. Phải thấy rõ trách nhiệm, sứ mệnh lịch sử của mình trong việc thực hiện khát

vọng đó. Tích cực tuyên truyền, xây dựng niềm tin cho Nhân dân về việc thực hiện khát vọng.

Phấn đấu hình thành đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trước hết là người đứng đầu liêm chính, có bản lĩnh chính trị vững vàng, gương mẫu, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết. Không ngừng nâng cao trình độ, năng lực, phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

KẾT LUẬN

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá của Đảng ta và Nhân dân ta, soi sáng mỗi bước đường đi tới thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người về xây dựng, phát huy các giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, để văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh đảm bảo sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, là động lực để phát huy ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Thực hiện tốt Chuyên đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy giá trị*”

văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam gắn với khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030” là nhiệm vụ hết sức quan trọng, thường xuyên và là mục tiêu trung tâm đối với mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội khóa XV về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa; Nghị quyết số 42/NQ-CP, ngày 21/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09 của Bộ Chính trị; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
» LỜI NÓI ĐẦU	3
» PHẦN THỨ NHẤT Tur tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	6
» PHẦN THỨ HAI Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Khánh Hòa gắn với khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030	51
» KẾT LUẬN	117

Chịu trách nhiệm xuất bản

TRƯỞNG BAN

LÊ HỮU THỌ

(Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Hội đồng thẩm định

Lê Hữu Thọ - Chủ tịch Hội đồng

Trần Mộng Điệp - Phó Chủ tịch Hội đồng

Nguyễn Thanh Vân - Thành viên

Trần Gia Văn - Thành viên

Nguyễn Như Hoa - Thành viên

Chu Văn Loan - Thành viên

Nguyễn Thành Trung - Thành viên

Văn Ngọc Sen - Thành viên

Nguyễn Thị Thanh Hải - Thư ký

Ban biên soạn

Trần Mộng Điệp

Nguyễn Thị Thanh Hải

Dương Nhật Thùy Trinh

Nguyễn Quốc Việt

Sửa bản in

Thu Thảo

Viết Vinh

In 20.000 quyển, khổ 11 x 17,5cm tại Công ty TNHH TM In & Sản xuất Cát Thành, 25A Khu B, Số 02, Lê Hồng Phong - Nha Trang.
ĐT: 0258.3870875. Giấy phép xuất bản số 85/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/12/2022.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2022.

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN